

Số: 2308/QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp lọc HEPA, lọc túi, lọc thô và bông lọc

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 3446/QĐ-BYT ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc chuyển đổi loại hình hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-BVĐHYD ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp lọc HEPA, lọc túi, lọc thô và bông lọc;

Xét đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 03/TTr-TCG ngày 14 tháng 07 năm 2023 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp lọc HEPA, lọc túi, lọc thô và bông lọc và Báo cáo thẩm định số 02/BCTĐ-TTĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp lọc HEPA, lọc túi, lọc thô và bông lọc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp lọc HEPA, lọc túi, lọc thô và bông lọc với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty Cổ phần Kỹ thuật Hưng Phát;
- Giá trúng thầu: 665.126.000 VND (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng);

Giá trên đã bao gồm 10% thuế VAT và các chi phí có liên quan.

- Danh mục trúng thầu: Theo phụ lục đính kèm;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.



BM: QDDT.23(1)



Điều 2. Phòng Quản trị tòa nhà chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng đơn vị Quản lý đấu thầu, Trưởng phòng Quản trị tòa nhà và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, QTTN (Q22-099-thvu) (03).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Bắc

Handwritten initials/signature at the bottom right corner.

Phụ lục - Danh mục trúng thầu
(Đính kèm Quyết định số 2308/QĐ-BVĐHYD ngày 24/..../2023)

STT	Tên danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Lọc HEPA Kích thước 1220x610x150mm Lưu lượng ≥ 3400 CMH	- Model: Ultracel II HC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	64	4.738.300	303.251.200
2	Lọc HEPA Kích thước 1220x610x69mm Lưu lượng ≥ 1200 CMH	- Model: Ultracel II SC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	2	3.518.200	7.036.400
3	Lọc HEPA Kích thước 1220x610x69mm Lưu lượng ≥ 2100 CMH	- Model: Ultracel II MC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	10	3.518.200	35.182.000
4	Lọc HEPA Kích thước 915x610x150mm, Lưu lượng ≥ 1500 CMH	- Model: Ultracel II MC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	6	3.332.000	19.992.000
5	Lọc HEPA Kích thước 762x610x150mm Lưu lượng ≥ 1250 CMH	- Model: Ultracel II MC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	6	2.361.800	14.170.800
6	Lọc HEPA Kích thước 610x610x69mm Lưu lượng ≥ 600 CMH	- Model: Ultracel II SC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	15	1.852.200	27.783.000
7	Lọc HEPA Kích thước 610x610x292mm Lưu lượng ≥ 3400 CMH	- Model: Ultracel I HC - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	18	4.091.500	73.647.000

Y TẾ
H VIỆN
C Y D
CHỈ M
C T P

STT	Tên danh mục	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
8	Lọc túi F8 Kích thước: 592x592x380mm Lưu lượng $\geq$ 3400 CMH	- Model: V-Pak - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	304	323.400	98.313.600
9	Lọc túi F8 Kích thước: 592x287x380mm Lưu lượng $\geq$ 1700 CMH	- Model: V-Pak - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	54	210.700	11.377.800
10	Lọc thô G4 Kích thước 592x592x46mm	- Model: V-RW92 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	152	289.100	43.943.200
11	Lọc thô G4 Kích thước 592x287x46mm	- Model: V-RW92 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	27	225.400	6.085.800
12	Bông lọc bụi G4 (không bao gồm khung lọc) Kích thước 1300x650x20mm	- Model: V-R92 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	tấm	166	44.100	7.320.600
13	Lọc thô G2 Kích thước: 870x450x10mm	- Model: V-R75 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	8	254.800	2.038.400
14	Lọc thô G2 Kích thước: 620x450x10mm	- Model: V-R75 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	40	225.400	9.016.000
15	Lọc thô G2 Kích thước: 520x350x10mm	- Model: V-R75 - Nhà sản xuất: VAF - Viet Air Filter - Xuất xứ: Việt Nam	cái	8	186.200	1.489.600

[illegible]